

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN

HỌC BỔNG HK01

Khoa Tâm lý - Giáo dục (năm học
2011-2012)

Danh sách kèm theo quyết định số
1065/QĐ-ĐHSP ngày 21/5/2012

S	Họ và Tên	MSS	ĐT Đ	Mức	Số
T		V	BC	R học	tiền
T			HT	L	bổng
1	Lã Thị	An	K37. 3.1	822400	120
	Duyên	h	609. 4	00	000
			002		0
2	Phạm Thị	Dư	K37. 2.9	902400	120
	Ngọc	õn	609. 3	00	000
		g	011		0
3	Lê Diễm	My	K37. 3.1	812400	120
			609. 1	00	000
			019		0
4	Đoàn Thị	Nh	K37. 3	802400	120
	Tuyết	un	609.	00	000
		g	023		0
5	Lê Hoài	Oa	K37. 2.8	802400	120
	Châu Thế	nh	609. 2	00	000
			024		0
6	Lô Bích	Ph	K37. 2.8	822400	120
		ượ	609. 2	00	000
		ng	026		0
7	Đinh Thị	Xu	K37. 3.4	833000	150
	Kim	yế	609. 3	00	000
		n	039		0
8	Trương	An	K37. 3.1	802400	120
	Nguyễn		609. 1	00	000
	Hoài		040		0
9	Trần Thị	Dư	K37. 3.1	802400	120
	Thùy	ơn	609. 1	00	000
		g	043		0
1	Lê Thị	Hu	K37. 3.2	833000	150
0	Diễm	yề	609. 1	00	000
		n	048		0
1	Lê Nghiê	Ng	K37. 2.9	802400	120
1	Khánh	ọc	609. 3	00	000
			061		0
1	Hồ Thị	Ng	K37. 3.1	952400	120
2	Thanh	uy	609. 4	00	000
		ên	062		0
1	Đỗ Minh	Ph	K37. 3.3	833000	150
3		ụn	609. 6	00	000
		g	068		0
1	Đoàn Thị	Ph	K37. 3.2	833000	150

4	ượ	609. 5	00	000
	ng	071		0
1	Trương Thị Th	K37. 2.8	822400	120
5	Lệ	ủy	609. 9	00 000
		085		0
1	Dương Thị Th	K37. 3.0	822400	120
6	Anh	ư	609. 4	00 000
		089		0
1	Nguyễn	Tiê	K37. 2.8	792400 120
7	Hoàng	n	609. 6	00 000
	Thủy		090	0
1	Nguyễn Thị Tra	K37. 2.7	802400	120
8	Kiều	ng	609. 9	00 000
		091		0
1	Nguyễn	Tri	K37. 3.2	913000 150
9	Xuân	nh	609. 5	00 000
	Phương		094	0
2	Kim	Tr	K37. 2.8	902400 120
0		ợn	609. 9	00 000
		g	096	0
2	Nguyễn Thị An	K37. 2.6	782400	120
1	Ngọc	h	611. 2	00 000
		001		0
2	Đỗ Thị	Di	K37. 2.8	772400 120
2	Hồng	ẽm	611. 5	00 000
		004		0
2	Nguyễn	Hi	K37. 2.9	822400 120
3	Trung	ếu	611. 6	00 000
		015		0
2	Lê Thị	La	K37. 2.8	782400 120
4		n	611. 5	00 000
		026		0
2	Phạm Thị	La	K37. 3.0	772400 120
5	Thu	n	611. 4	00 000
		027		0
2	Nguyễn	Lậ	K37. 2.6	792400 120
6	Vương Tự	p	611. 9	00 000
		028		0
2	Nguyễn	Lộ	K37. 3.0	872400 120
7	Bình	c	611. 8	00 000
	Nguyễn		033	0
2	Huỳnh Thị Ly	K37. 2.5	712400	120
8	Trúc		611.	00 000
		035		0
2	Đinh Thị	Ph	K37. 2.5	782400 120
9	Minh	ươ	611.	00 000
		ng	043	0
3	Trần Lý	Th	K37. 2.8	772400 120
0	Ngọc	an	611. 1	00 000
		h	046	0

3	Vũ Thị	Du	K37. 2.7	862400	120
1		yê	611. 7	00	000
		n	065		0
3	Nguyễn Thị	Đà	K37. 2.8	822400	120
2	Xuân	o	611. 8	00	000
			068		0
3	Đinh Thị	Ly	K37. 2.7	712400	120
3	Sao		611. 7	00	000
			083		0
3	Huỳnh Vũ	Mi	K37. 3.1	742400	120
4	Phước	nh	611. 9	00	000
			085		0
3	Nguyễn Thị	Ng	K37. 3.0	782400	120
5	Bích	a	611. 8	00	000
			086		0
3	Nguyễn	Nh	K37. 3.1	872400	120
6	Trọng	ân	611. 2	00	000
			094		0
3	Vũ Minh	Nh	K37. 3.0	722400	120
7		ật	611. 4	00	000
			095		0
3	Võ Thị Ý	Nh	K37. 3.1	852400	120
8		i	611. 2	00	000
			096		0
3	Cao Thủy	Th	K37. 2.7	822400	120
9	Phương	an	611. 7	00	000
		h	103		0
4	Nguyễn Lê	Th	K37. 3.1	712400	120
0	Phương	ảo	611. 2	00	000
			105		0
4	Đoàn Minh	Tr	K37. 2.8	772400	120
1		on	611. 8	00	000
		g	116		0
4	Trần Thị	Vi	K37. 3	782400	120
2	Hoài	ễn	611.	00	000
			122		0